

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 197/TTr-STC ngày 14 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định danh mục tài sản cố định đặc thù tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị), bao gồm các tài sản quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu hướng dẫn, triển khai và theo dõi thực hiện Quyết định này.

2. Giao Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch hướng dẫn xác định danh mục, nguyên giá đối với các tài sản thuộc nhóm tài sản đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa

vật thể và tài sản thuộc nhóm cổ vật, hiện vật, tài liệu cổ, tài liệu quý hiếm trong Bảo tàng, Nhà trưng bày, Khu lưu niệm, Khu di tích, Đình, Chùa.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý tài sản cổ định đặc thù căn cứ các nội dung quy định tại Quyết định này, thực hiện việc ghi sổ kế toán, theo dõi và quản lý chi tiết tài sản theo đúng quy định.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT TU, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Cổng thông tin điện tử An Giang;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; các phòng, ban & Trung tâm;
- Lưu: VT, nsnhai.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trung Hồ